

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Không yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Hàng hóa chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng hoặc vượt trội so với yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V E-HSMT	Đạt
	Hàng hóa chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V E-HSMT	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế đáp ứng yêu cầu tại mục 1.3.1 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa nhưng không hợp lý; không hiệu quả kinh tế	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và mức độ đáp ứng yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong toàn bộ quá trình sử dụng hàng hóa	- Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì và cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong quá trình sử dụng theo yêu cầu của E-HSMT: Thời gian bảo trì, thay thế và công tác hỗ trợ người sử dụng, khắc phục sự cố đáp ứng yêu cầu tại mục 1.3.2 Chương V của E-HSMT kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng; khả năng đáp ứng yêu cầu về cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa tối thiểu 05 năm.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường; yếu tố thân thiện môi trường; tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường; yếu tố thân thiện môi trường; tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	- Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường; có yếu tố thân thiện môi trường; không tác động với môi trường. - Có biện pháp giải quyết trong trường hợp hàng hóa được cung cấp tác động với môi trường.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết, biện pháp giải quyết nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ sau bán hàng		
Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao	Có cam kết đáp ứng về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ sau bán hàng	tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT	
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
KẾT LUẬN		Đạt/Không đạt

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt⁸:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất⁹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- *Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

⁸ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

⁹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Không có.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Không có.